

**QUYẾT ĐỊNH  
C NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang Thìn  
2. Bà Cao Thị My

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2020/ TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa ngày 23 tháng 7 năm 2020, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện Đ, tỉnh B. Người đại diện theo ủy quyền bà Trần Phương T1, sinh năm 1962. Địa chỉ: Khu phố L, phường X, thành phố Đ, tỉnh B.

\* *Bị đơn*: Bà Trương Thị T, sinh năm 1967 và ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh B. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị V, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ 4, khu phố T, phường P, thành phố Đ, tỉnh B.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về khoản nợ*: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị K, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Trần Phương T1 và bị đơn ông Nguyễn Thành C, bà Trương Thị T, người đại diện theo ủy quyền của đồng bị đơn là bà Phạm Thị V thống nhất thỏa thuận ông Nguyễn Thành C và bà Trương Thị T còn nợ bà Nguyễn Thị K số tiền gốc là 1.078.000.000 đồng và tiền lãi là 300.000.000 đồng. Tổng số tiền còn nợ

cả gốc và lãi là 1.378.000.000 đồng.

- *Về phương thức trả nợ*: Ông Nguyễn Thành C và bà Trương Thị T thống nhất thỏa thuận hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị K số tiền 1.378.000.000 đồng.

- *Về các vấn đề khác*: Các bên đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Là 26.670.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*), các đương sự thống nhất thỏa thuận ông Nguyễn Thành C và bà Trương Thị T chịu.

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 24.503.496 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 000403, quyển sổ 0081 ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CC.THADS huyện Đồng Phú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương**

